

Bản án số: 57/2021/HSST

Ngày: 09/7/2021

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN SƠN TRÀ-TP. ĐÀ NẴNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà **Nguyễn Thị Trâm**

Các Hội thẩm nhân dân:

+ Ông **Nguyễn Văn Đồi**

+ Ông **Nguyễn Kim Thành**

- Thư ký phiên tòa: Bà **Nguyễn Thị Hương Trà** - Cán bộ Tòa án nhân dân quận Sơn Trà.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân quận Sơn Trà, TP. Đà Nẵng tham gia phiên tòa: Bà **Nguyễn Thanh Trà** - Kiểm sát viên.

Ngày 09 tháng 7 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân quận Sơn Trà, Tp. Đà Nẵng xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 55/2021/HSST ngày 26 tháng 5 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 55/2021/QĐXX-HS ngày 24 tháng 6 năm 2021 đối với bị cáo:

1. Họ và tên: **Mai Ngọc L.** Giới tính: Nam

- Tên gọi khác: Không.

- Sinh ngày: 08/6/2000. Tại: TP Đà Nẵng.

- HKTT: Tổ 01, phường T, quận T, TP Đà Nẵng.

- Chỗ ở: Số 258 đường H, quận S, TP. Đà Nẵng.

- Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không.

- Trình độ học vấn: 8/12. Nghề nghiệp: Lao động phổ thông.

- Tiền án, tiền sự: Chưa.

- Con ông Mai Ngọc T (sinh năm: 1975) và bà Nguyễn Thị Ngọc Y (sinh năm: 1976), cùng trú tại: Tổ 01, phường T, quận T, TP Đà Nẵng. Gia đình bị cáo có 03 anh chị em. Bị cáo là con út.

- Bị cáo bị bắt ngày 21/02/2021, hiện đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an quận Sơn Trà. *Có mặt tại phiên tòa.*

2. Họ và tên: **Phạm Đình Phú N.** Giới tính: Nam.

- Tên gọi khác: Rin em.

- Sinh ngày: 08/02/2000 Tại: TP Đà Nẵng.

- HKTT và chỗ ở: Tổ 14, phường H, quận H, TP Đà Nẵng.

- Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không.

- Trình độ học vấn: 12/12. Nghề nghiệp: Không

- Tiền án, tiền sự: Chưa.

- Con ông Phạm Phú Đ (sinh năm: 1958) và bà Đình Thị L (sinh năm: 1965), cùng trú tại: Số 182 đường L, phường H, quận H, TP Đà Nẵng. Gia đình bị cáo có 02 anh em. Bị cáo là con út.

- Bị cáo bị bắt ngày 20/02/2021, hiện đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an quận Sơn Trà. *Có mặt tại phiên tòa.*

*** Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:**

- Anh **Đặng Văn V**- Sinh năm: 1996- Trú tại: 383/14 đường Ô, tổ 29 phường H, quận H, Tp Đà Nẵng. *Có mặt.*

- Anh **Đặng Hoàng D**- Sinh năm: 1972- Trú tại: Số 30 đường N, tổ 61 phường T, quận H, Tp Đà Nẵng. *Vắng mặt.*

*** Người chứng kiến:**

- Bà **Mai Thảo V**- Sinh ngày: 26/01/2003-Trú tại: Tổ 48 phường H, quận C, Tp Đà Nẵng. *Có mặt.*

- Ông **Tô Thanh T**- Sinh năm: 1987- Trú tại: Xã V, huyện P, tỉnh Thừa Thiên Huế. *Vắng mặt.*

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Lúc 18 giờ 10 phút ngày 20/02/2021, Đội CSĐTTP về ma túy Công an quận Sơn Trà đang tuần tra trên địa bàn quận Sơn Trà. Khi đến đường Trần Hữu Tước (trước khách sạn Four Points), quận Sơn Trà thì phát hiện Phạm Đình Phú N điều khiển xe mô tô SH màu trắng BKS: 43D1- 795.09 có nhiều biểu hiện nghi vấn nên đã yêu cầu dừng xe để kiểm tra. Qua kiểm tra phát hiện trong túi quần trước phía bên trái của Nam đang mặc có 01 gói ni L kích thước khoảng (4x6) cm bên trong có chứa 05 viên nén hình kim cương màu xanh và 01 gói ni L kích thước khoảng (2x3) cm bên trong có chứa chất rắn dạng tinh thể màu trắng. Nam khai nhận đó là ma túy của Mai Ngọc L nhờ Nam đưa đi giao cho người mua trước khách sạn nhưng chưa kịp đưa thì bị Công an bắt quả tang.

Theo lời khai của Phạm Đình Phú N, Đội CSĐTTP về ma túy Công an quận Sơn Trà đã tiến hành khám xét phòng trọ của Mai Ngọc L phát hiện 01 gói ni L kích thước (5x8)cm bên trong chứa chất rắn, dạng tinh thể màu trắng và Mai Ngọc L nhận đó là ma túy của L. Đồng thời, L khai nhận hành vi nhờ Nam mang số ma túy nêu trên đi giao cho người mua ở trước khách sạn Four Points nên tiến hành bắt giữ đối với Mai Ngọc L.

*** Tang vật tạm giữ:**

Tạm giữ trên người của Nam: 01 gói ni lông diện tích (4x6)cm bên trong chứa 05 viên nén hình kim cương màu xanh dương (Niêm phong ký hiệu N1) và 01 gói ni lông diện tích (2x3)cm bên trong chứa chất rắn dạng tinh thể màu trắng (Niêm phong ký hiệu N2);

- 01 xe mô tô hiệu SH màu trắng mang BKS 43D1-795.09 (Xe mô tô này, Cơ quan CSĐT Công an quận Sơn Trà đã trả lại cho chủ sở hữu là anh Đặng Văn V, sn: 1996, trú tại: 383/14 Ông Ích Khiêm, tổ 9, phường Hải Châu 2, quận Hải Châu, TP Đà Nẵng vì không liên quan đến hành vi phạm tội của L).

- 01 điện thoại di động hiệu Masstel màu đen.

Khám xét tại phòng trọ của L (Số 258, Hồ Nghinh, Sơn Trà) tạm giữ:

- 01 gói ni lông diện tích (5x8)cm bên trong chứa chất rắn, dạng tinh thể màu trắng (Niêm phong ký hiệu L).

- 01 điện thoại di động hiệu Iphone màu trắng, số Imei 353098103333941.

- 03 vỏ bao ni lông kích thước (5x8)cm bên trong không chứa gì.

- 06 vỏ bao ni lông kích thước (3x4)cm bên trong không chứa gì.

- 01 CMND mang tên Mai Ngọc L.
- 01 cân tiểu ly điện tử màu đen.

Qua điều tra làm rõ: Ngày 18/02/2021 Mai Ngọc L liên lạc và mua của một người phụ nữ (chưa rõ nhân thân, lai lịch) tại Bến xe trung tâm Đà Nẵng 10 gam Ketamin với giá 10.000.000 đồng và 20 viên thuốc lắc với giá 7.000.000 đồng với mục đích về bán lại cho người khác để kiếm lời. Cùng ngày, L cùng một số người bạn (quen biết ngoài xã hội) vào Quảng Nam chơi và sử dụng hết 15 viên thuốc lắc. Ngày 20/02/2021, có người liên lạc mua ma túy nhưng do có việc bận nên khoảng 18 giờ cùng ngày L gọi điện cho Phạm Đình Phú N nói với Nam tới chung cư Trần Land (Tại số: 258 Hồ Nghinh, quận Sơn Trà, TP. Đà Nẵng) nhờ chút việc. Khoảng 15 phút sau, Nam đến chỗ hẹn, L đưa cho Nam 01 gói ni lông kích thước (5x8)cm bên trong có 05 viên nén hình kim cương màu xanh dương, 01 gói ni L nhỏ bên tinh thể rắn màu trắng và nói cho Nam biết là ma túy rồi nhờ Nam mang đi giao ma túy giúp L cho người mua ở trước Tòa nhà Four Points. Trước khi đi L đưa cho Nam 01 điện thoại Masstel, 01 xe mô tô BKS 43D1-795.09 và nói với Nam khi đến trước Tòa nhà Four Points thì gọi cho số điện thoại số đầu tiên trong nhật ký cuộc gọi đến (số: 0786782668) thì sẽ có người ra nhận ma túy và lấy rồi số tiền 3.750.000 đồng về cho L. Sau đó, Nam bỏ gói ma túy vào túi quần bên trái của Nam đang mặc rồi đi đến trước Tòa nhà Four Points chưa kịp giao ma túy thì bị lực lượng Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an quận Sơn Trà kiểm tra, phát hiện trong túi quần bên trái phía trước Nam đang mặc có 01 gói ni lông diện tích (4x6)cm bên trong chứa 05 viên nén hình viên kim cương màu xanh dương và 01 gói ni lông diện tích (2x3)cm bên trong chứa chất rắn dạng tinh thể màu trắng nên lập biên bản bắt quả tang, tạm giữ tang vật.

Theo Kết luận giám định số 56 ngày 25/02/2021 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an TP Đà Nẵng thì: Chất rắn dạng tinh thể mẫu N2 gửi giám định là ma túy, loại Ketamin, khối lượng tinh thể mẫu **N2 là 0,725gam**; Các mẫu viên nén màu xanh trong mẫu ký hiệu N1 gửi giám định là ma túy, loại MDMA, khối lượng mẫu **N1 là : 1,784 gam**. Tinh thể rắn màu trắng trong mẫu ký hiệu L gửi giám là ma túy loại Ketamin, khối lượng tinh thể mẫu **L là: 8,479 gam**.

Căn cứ điểm a, khoản 2, Điều 5 NĐ 19/2018/NĐ-CP ngày 02/02/2018 của Chính phủ ngày 02/02/2018 quy định về việc tính tổng khối lượng hoặc thể tích

chất ma túy tại một số điều luật BLHS 2015 thì tổng tỉ lệ phần trăm được tính là:
9,204 gam/20x100 + 1,784 gam/5 x100 = 46,02 + 35,68 = 81,70% (dưới 100%).

Theo biên bản xét nghiệm chất ma túy ngày 20/02/2021 thì Mai Ngọc L dương tính với ma túy tổng hợp còn Phạm Đình Phú N âm tính với ma túy.

* Tại phiên tòa sơ thẩm, đại diện Viện Kiểm sát nhân dân quận Sơn Trà giữ nguyên quan điểm truy tố theo Bản cáo trạng số 52/CT-VKS ngày 25/5/2021 và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố Mai Ngọc L, Phạm Đình Phú N phạm tội “**Mua bán trái phép chất ma túy**” đồng thời đề nghị:

- Áp dụng khoản 1 điều 251; điểm s khoản 1 điều 51 Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo **Mai Ngọc L** từ **42 tháng** đến **48 tháng** tù, thời gian chấp hành hình phạt tính từ ngày bị bắt 21/02/2021.

- Áp dụng khoản 1 điều 251; điểm s khoản 1 khoản 2 điều 51 Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo **Phạm Đình Phú N** từ **30 tháng** đến **36 tháng** tù, thời gian chấp hành hình phạt tính từ ngày bị bắt 20/02/2021.

Do không xác minh được tài sản riêng của các bị cáo nên không áp dụng hình phạt bổ sung bằng hình thức phạt tiền đối với bị cáo theo quy định tại khoản 5 Điều 251 Bộ luật hình sự.

Về xử lý vật chứng: Đề nghị áp dụng điều 47 Bộ luật hình sự và điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự đề nghị:

Tịch thu tiêu huỷ: 01 phong bì niêm phong số 56/GĐ-MT ngày 25/02/2021 của Phòng KTHS Công an TP Đà Nẵng bên trong có chứa 9,396 gam ma túy loại Ketamine và 0,571 ma túy loại MDMA, là khối lượng ma túy còn và toàn bộ vỏ bao gói mẫu; 03 vỏ ni lông kích thước (5x8)cm; 06 vỏ bao ni lông kích thước (3x4)cm; 01 cân tiểu ly điện tử màu đen.

Tịch thu sung Ngân sách nhà nước: 01 điện thoại di động hiệu Masstel màu đen số Imeil: 355632044583004 lắp sim 077 42899795, seri 8401200233288197; 01 điện thoại di động hiệu Iphone màu trắng, số Imei 353098103333941, lắp sim số 0786782668, seri 8401181233032644.

Trả cho bị cáo Mai Ngọc L: 01 CMND mang tên Mai Ngọc L

Tại phiên tòa, các bị cáo khai nhận hành vi phạm tội và không có ý kiến tranh luận gì với phân luận tội của Kiểm sát viên.

Lời nói sau cùng của các bị cáo: Các bị cáo đã nhận thức rõ hành vi phạm tội của mình, có thái độ ăn năn hối cải và mong Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an quận Sơn Trà, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân quận Sơn Trà, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa sơ thẩm hôm nay, các bị cáo Mai Ngọc L, Phạm Đình Phú N đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của các bị cáo, cụ thể: Ngày 18/02/2021, Mai Ngọc L mua của một người phụ nữ (chưa rõ nhân thân, lai lịch) tại Bến xe trung tâm Đà Nẵng 10 gam Ketamin và 20 viên thuốc lắc với giá 17.000.000 đồng với mục đích bán lại cho người khác để kiếm lời. Ngày 20/02/2021, có người liên lạc mua ma túy nhưng do có việc bận nên L đã nhờ Phạm Đình Phú N mang 0,725gam ma túy loại Ketamin và 1,784 gam ma túy loại MDMA đi giao cho người mua ở trước Tòa nhà Four Points (thuộc: Đường Trần Hữu Tước, phường Phước Mỹ, quận Sơn Trà) và lấy số tiền 3.750.000 đồng về cho L. Khi đến điểm hẹn, Nam chưa kịp giao ma túy cho người mua thì bị lực lượng Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an quận Sơn Trà kiểm tra, phát hiện bắt quả tang và tạm giữ tang vật. Qua khám xét phòng trọ của L tạm giữ 8,479 gam ma túy loại Ketamin mà L đã mua trước đó để bán lại kiếm lời.

Xét lời khai nhận tội của các bị cáo thấy phù hợp với nhau, phù hợp với lời khai của người làm chứng và các chứng cứ, tài liệu điều tra thu thập có tại hồ sơ vụ án, HĐXX có đủ cơ sở xác định hành vi của Mai Ngọc L, Phạm Đình Phú N

đủ yếu tố cấu thành tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*” quy định tại khoản 1 Điều 251 Bộ luật hình sự. Như vậy, bản Cáo trạng số 52/CT-VKS ngày 25 tháng 5 năm 2021 của Viện kiểm sát nhân dân quận Sơn Trà, thành phố Đà Nẵng đã truy tố các bị cáo Mai Ngọc L, Phạm Đình Phú N là có căn cứ, đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

[3] Xét tính chất, mức độ nghiêm trọng của hành vi phạm tội thì thấy: Ma túy tổng hợp MDMA và Ketamine là loại độc chất gây ảo giác, có khả năng gây nghiện mạnh, có hại cho sức khỏe và ảnh hưởng xấu đến nhiều mặt của đời sống xã hội do đó bị Nhà nước cấm tự do tàng trữ, mua bán, vận chuyển hoặc chiếm đoạt. Bị cáo Mai Ngọc L nhận thức được điều đó, song để phục vụ cho nhu cầu bản thân, hưởng lợi từ việc mua bán trái phép chất ma túy bị cáo đã bất chấp sự trừng trị của pháp luật để thực hiện hành vi phạm tội; đối với bị cáo Phạm Đình Phú N mặc dù biết L nhờ đi bán ma túy cho người khác là vi phạm pháp luật nhưng bị cáo vẫn đồng ý đi bán giúp. Hành vi phạm tội của các bị cáo gây nguy hại lớn cho xã hội, là hành vi cố ý và thuộc trường hợp nghiêm trọng. Trong vụ án này, bị cáo L có vai trò chủ mưu, bị cáo Nam đóng vai trò đồng phạm nên mức hình phạt của bị cáo L cao hơn bị cáo Nam là phù hợp.

[4] Xét nhân thân cũng như các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của các bị cáo thì thấy: Các bị cáo đều có nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự. Trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa các bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội mà bị cáo gây ra. Vì vậy, Hội đồng xét xử căn cứ điểm s khoản 1 điều 51 Bộ luật hình sự để xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo trong khi lượng hình. Riêng bị cáo Phạm Đình Phú N đã từng tham gia nghĩa vụ quân sự, gia đình bị cáo có công Cách mạng nên cần áp dụng thêm khoản 2 điều 51 BLHS cho bị cáo Nam.

[5] Về biện pháp chấp hành hình phạt: Căn cứ vào tính chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân của bị cáo, Hội đồng xét xử xét thấy cần áp dụng hình phạt tù và cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian mới đủ tác dụng giáo dục đối với bị cáo, răn đe và phòng ngừa chung.

[6] Về hình phạt bổ sung: Do không xác minh được tài sản riêng của bị cáo nên không áp dụng hình phạt bổ sung bằng hình thức phạt tiền đối với bị cáo theo quy định tại khoản 5 Điều 251 Bộ luật hình sự.

[7] Về xử lý vật chứng: Cần áp dụng điều 47 Bộ luật Hình sự và điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

Xác định số ma túy còn lại sau khi giám định là vật cấm lưu hành và những dụng cụ dùng để phân lẻ ma túy không còn giá trị sử dụng nên cần tịch thu tiêu hủy: 01 phong bì niêm phong số 56/GĐ-MT ngày 25/02/2021 của Phòng KTHS Công an TP Đà Nẵng bên trong có chứa 9,396 gam ma túy loại Ketamine và 0,571 ma túy loại MDMA, là khối lượng ma túy còn và toàn bộ vỏ bao gói mẫu; 03 vỏ ni lông kích thước (5x8)cm; 06 vỏ bao ni lông kích thước (3x4)cm; 01 cân tiểu ly điện tử màu đen.

Đối với 01 điện thoại di động hiệu Masstel màu đen số Imeil: 355632044583004 lắp sim 077 42899795, seri 8401200233288197 của bị cáo L dùng để liên lạc bán ma túy, xét thấy còn giá trị sử dụng nên cần tịch thu sung Ngân sách nhà nước.

Trả cho bị cáo Mai Ngọc L 01 CMND mang tên Mai Ngọc L và 01 điện thoại di động hiệu Iphone màu trắng, số Imei 353098103333941, lắp sim số 0786782668, seri 8401181233032644 của bị cáo L không dùng vào việc phạm tội.

(Toàn bộ số vật chứng này hiện nay do Chi cục Thi hành án quận Sơn Trà , thành phố Đà Nẵng đang tạm giữ theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 11/6/2021).

Đối với 01 xe mô tô hiệu SH màu trắng mang BKS 43D1-795.09 của anh Đặng Văn V, do anh không biết bị cáo Lh sử dụng xe này vào việc phạm tội nên Cơ quan CSĐT Công an quận Sơn Trà đã trả lại cho chủ sở hữu là có cơ sở.

Đối với hành vi sử dụng trái phép chất ma túy của Mai Ngọc L, Công an quận Sơn Trà ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính là phù hợp.

Hiện chưa xác định được nhân thân, lai lịch người phụ nữ bán ma túy cho L, người liên hệ mua ma túy của L và các đối tượng mà L cho ma túy sử dụng vào ngày 18/02/2021 nên Cơ quan CSĐT – Công an quận Sơn Trà tiếp tục điều tra, xác minh làm rõ và xử lý sau là có cơ sở.

Anh Đặng Hoàng D (SN 1972, trú tại: Tổ 61, phường Thanh Bình, quận Hải Châu, TP Đà Nẵng, là chủ sở hữu phòng trọ của L) không biết việc L cất giấu ma túy tại phòng trọ nên Cơ quan CSĐT Công an quận Sơn Trà không đề cập xử lý là phù hợp.

Từ những nhận định trên cho thấy đề nghị của Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân quận Sơn Trà tại phiên tòa về tội danh và tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cần áp dụng đối với các bị cáo là đúng quy định của pháp luật và phù hợp với quan điểm xử lý vụ án của Hội đồng xét xử.

Án phí HSST: Bị cáo Mai Ngọc L, Phạm Đình Phú N phải chịu theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố: Bị cáo **Mai Ngọc L, Phạm Đình Phú N** phạm tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*”.

1. Xử:

1.1. Căn cứ vào khoản 1 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Xử phạt: Mai Ngọc L **03 (ba) năm tù**. Thời hạn tù tính từ ngày bị bắt ngày 21/02/2021.

1.2. Căn cứ vào khoản 1 Điều 251; điểm s khoản 1 khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Xử phạt: Phạm Đình Phú N **02 (Hai) năm tù**. Thời hạn tù tính từ ngày bị bắt ngày 20/02/2021.

2. Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự tuyên tịch thu tiêu huỷ : 01 phong bì niêm phong số 56/GĐ-MT ngày 25/02/2021 của Phòng KTHS Công an TP Đà Nẵng bên trong có chứa 9,396 gam ma túy loại Ketamine và 0,571 ma túy loại MDMA, là khối lượng ma túy còn và toàn bộ vỏ bao gói mẫu; 03 vỏ ni lông kích thước; 06 vỏ bao ni lông kích thước (3x4)cm; 01 cân tiểu ly điện tử màu đen.

Tuyên tịch thu nộp ngân sách Nhà nước: 01 điện thoại di động hiệu Masstel màu đen số Imeil: 355632044583004 lắp sim 077 42899795, seri 8401200233288197.

Tuyên trả cho bị cáo Mai Ngọc L: 01 CMND mang tên Mai Ngọc L; 01 điện thoại di động hiệu Iphone màu trắng, số Imei 353098103333941, lắp sim số 0786782668, seri 8401181233032644 .

(Các vật chứng, tài sản trên hiện Chi cục Thi hành án dân sự quận Sơn Trà đang quản lý theo Biên bản giao, nhận vật chứng ngày 11/6/2021).

3. Án phí Hình sự sơ thẩm: Các bị cáo Mai Ngọc L, Phạm Đình Phú N phải chịu 200.000 đồng *(Hai trăm nghìn đồng)*.

Án xử công khai, bị cáo được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Riêng những người vắng mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6,7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Những người tham gia tố tụng;
- Viện kiểm sát nhân dân quận Sơn Trà;
- Công an quận Sơn Trà;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

NGUYỄN THỊ TRÂM